

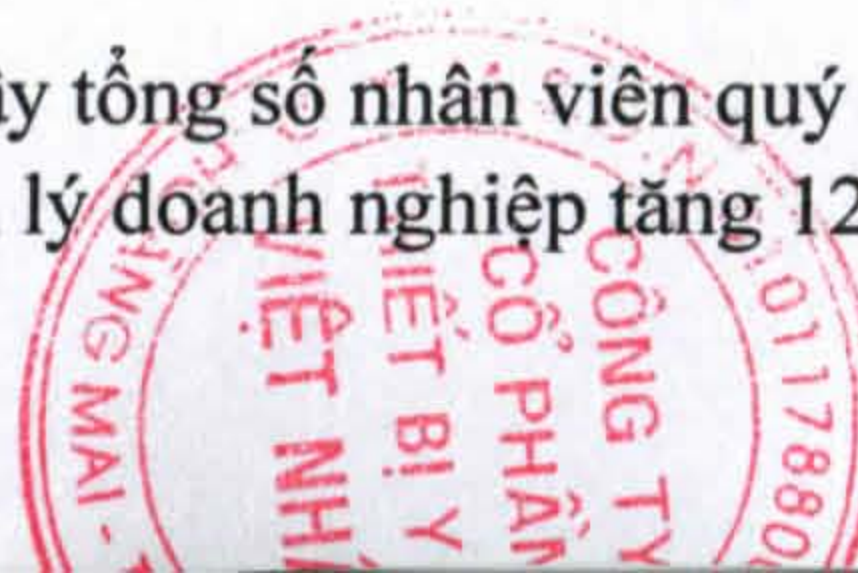
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
(Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ-BTC Ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng BTC)
Quý I/2012

Stt	Chỉ tiêu	Mã	Thuyết minh	Quý I/2012	Quý I/2011	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (năm nay)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (năm trước)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	56,156,914,839	55,558,801,954	56,156,914,839	55,558,801,954
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		56,156,914,839	55,558,801,954	56,156,914,839	55,558,801,954
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.27	37,306,039,748	38,752,475,539	37,306,039,748	38,752,475,539
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		18,850,875,091	16,806,326,415	18,850,875,091	16,806,326,415
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	110,074,383	16,367,804	110,074,383	16,367,804
7	Chi phí tài chính	22	VI.28	7,298,070,259	3,331,567,322	7,298,070,259	3,331,567,322
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7,298,070,259	3,331,567,322	7,298,070,259	3,331,567,322
8	Chi phí bán hàng	24		694,981,142	872,278,013	694,981,142	872,278,013
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5,598,579,606	2,500,721,755	5,598,579,606	2,500,721,755
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (24+25))	30		5,369,318,467	10,118,127,129	5,369,318,467	10,118,127,129
11	Thu nhập khác	31		213,373,690	139,389,171	213,373,690	139,389,171
12	Chi phí khác	32		230,185,709	172,617	230,185,709	172,617
13	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(16,812,019)	139,216,554	(16,812,019)	139,216,554
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		5,352,506,448	10,257,343,683	5,352,506,448	10,257,343,683
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	1,340,188,290	2,564,335,921	1,340,188,290	2,564,335,921
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30				
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60	60		4,012,318,158	7,693,007,762	4,012,318,158	7,693,007,762
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					

Giải trình nguyên nhân biến động trong trường hợp kết quả kinh doanh giữa hai kỳ báo cáo biến động từ 10% trở lên:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý I/2012 tăng 1.08% so với quý I/2011. Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I/2012 lại giảm 47,84% so với quý I/2011 do những nguyên nhân sau đây:

- Thứ nhất: do nhu cầu phát triển của công ty, các dự án liên kết tăng, vì vậy tổng số nhân viên quý I/2012 tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra mức thu nhập của người lao động cũng tăng so với quý I/2011. Điều này dẫn tới chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 123.88% so với quý I/2011.



- Thứ hai: chi phí lãi vay tăng 119.06% so với cùng kỳ năm trước. Chi phí lãi vay ngắn hạn tăng do nhu cầu vay để nhập khẩu hàng hóa thực hiện các dự án trong quý 2 và quý 3/2012.



Lê Văn Hướng

Giám đốc

Ngày 20 tháng 04 năm 2012

A blue ink signature of Hồ Bích Ngọc.

Hồ Bích Ngọc

Kế toán trưởng

